

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2019/HS-ST
Ngày 30-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Thu.

Ông Hoàng Mạnh Sắn.

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thúy Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lục Thị Hoàng Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2019/TLST-HS, ngày 28 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Chu Bá H, sinh ngày 13 tháng 8 năm 1989 tại huyện V, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Bá B (đã chết) và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1964; có vợ Nguyễn Thị A và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 01/6/2019 đến ngày 14/6/2019 thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến: Ông Trần Văn N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 31/5/2019 Chu Bá H điều khiển xe ô tô 98C-14083 từ nhà sang Công ty S tại khu Công nghiệp S, huyện Y, tỉnh Bắc Giang để chở hàng điện tử thuê lên cửa khẩu Quốc tế N để xuất cảnh sang Trung Quốc, do chưa làm xong thủ tục xuất hàng nên Chu Bá H ngủ tại bãi xe ô tô. Đến khoảng 13 giờ ngày 01/6/2019, Chu Bá H xuất cảnh sang Trung Quốc để giao hàng, khi giao xong hàng, Chu Bá H quay về Việt Nam và làm thủ tục nhập cảnh. Trong lúc chờ nhập cảnh Chu Bá H nảy ra ý định mua pháo về đốt nhân dịp cưới em họ. Chu Bá H đã nhờ một người đàn ông Trung Quốc, khoảng 40 tuổi biết nói tiếng Việt Nam mua 10 giàn pháo, loại 36 lỗ/giàn, khoảng 20 phút sau người này quay lại đưa Chu Bá H 02 túi nilon màu đen (01 túi đựng 06 giàn pháo; 01 túi đựng 04 giàn pháo) đều là loại 36 lỗ/giàn. Chu Bá H nhận lấy rồi cất lên cabin xe ô tô và trả cho người đàn ông này 800.000 đồng và 100.000 đồng tiền công. Sau đó Chu Bá H điều khiển xe ô tô đi về Việt Nam. Khi qua trạm kiểm soát cửa khẩu Quốc tế N được khoảng 100m thì bị Tổ công tác kiểm tra phát hiện và đưa Chu Bá H về trụ sở lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 02 túi nilon màu đen (01 túi đựng 06 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn; 01 túi đựng 04 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn) khi cân có tổng trọng lượng là 14kg pháo thành phẩm; 01 xe ô tô biển kiểm soát 98C-14083 hiệu JAC, màu xanh; 01 chứng nhận kiểm định số 8614389; 01 biên nhận thể chấp Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank); 01 giấy thông hành nhập, xuất cảnh số 1094116; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Chu Bá H; 01 giấy phép lái xe mang tên Chu Bá H.

Tại biên bản xác định trọng lượng pháo ngày 01/6/2019 của Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế N, Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn xác định: 10 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn, khi cân có tổng trọng lượng là 14kg pháo thành phẩm.

Tại Bản kết luận giám định số 118/KL- PC 09 ngày 03/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn xác định: Tất cả mẫu giám định trên đều có chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng nổ.

Tại Bản Cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 21/8/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Chu Bá H về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và không khai báo bổ sung. Bị cáo thừa nhận mặc dù biết Nhà nước Việt Nam cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển, đốt pháo nổ nhưng do ham vui nên biết là hàng cấm nhưng bị cáo vẫn tiếp tục vận chuyển 10 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn, có tổng trọng lượng là 14kg pháo thành phẩm. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Chu Bá H và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Chu Bá H phạm tội Vận chuyển hàng cấm; xử phạt bị cáo Chu Bá H từ 24 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã tiêu hủy theo quy định: 08 giàn pháo loại 36 lỗ/ giàn còn lại sau giám định; 01 thùng cát tông dùng để đựng pháo và 02 túi nilon màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Chu Bá H: 01 xe ô tô biển kiểm soát 98C-14083 hiệu JAC, màu xanh; 01 chứng nhận kiểm định số 8614389 và 01 Biên nhận thể chấp Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank); 01 giấy thông hành nhập, xuất cảnh số 1094116; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Chu Bá H; 01 giấy phép lái xe mang tên Chu Bá H.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản xác định trọng lượng pháo ngày 01/6/2019, phù hợp với kết luận giám định số 118/KL- PC 09 ngày 03/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó kết luận bị cáo Chu Bá H do ham vui nên đã có hành vi vận chuyển pháo là mặt hàng cấm sử dụng tại Việt Nam để về đốt. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo Chu Bá H về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý một số hàng hóa của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm

hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo phải được xử lý mới có tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, hiện nay bị cáo phải nuôi ba con nhỏ và mẹ đẻ của bị cáo bị viêm hạch bạch huyết vẫn phải thường xuyên điều trị, ngoài ra vợ bị cáo mắt kém thường xuyên đau ốm không có nghề nghiệp ổn định. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên xác định bị cáo có nhân thân tốt.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù giam, nên cho bị cáo cải tạo tại địa phương với một thời gian nhất định là đủ để răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, bị cáo phải nuôi mẹ già và ba con nhỏ, vợ thường xuyên đau ốm, không có việc làm ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 08 giàn pháo loại 36 lỗ/ giàn còn lại sau giám định; 01 thùng cát tông dùng để đựng pháo và 02 túi nilon màu đen dùng để đựng pháo đã tiêu hủy theo Quyết định xử lý vật chứng số 136 ngày 16/7/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, Hội đồng xét xử chỉ cần xác nhận.

Trả lại 01 xe ô tô biển kiểm soát 98C-14083 hiệu JAC, màu xanh cho bị cáo vì mặc dù xe mang tên bị cáo Chu Bá H nhưng số tiền mua xe là của mẹ đẻ bị cáo bà Nguyễn Thị O, khi bị cáo sử dụng xe ô tô vào việc vận chuyển pháo bà Nguyễn Thị O hoàn toàn không biết. Do vậy, cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại 01 giấy thông hành nhập, xuất cảnh số 1094116; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Chu Bá H; 01 giấy phép lái xe mang tên Chu Bá H; 01 chứng nhận kiểm định số 8614389 và 01 Biên nhận thế chấp Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) cho bị cáo Chu Bá H vì là giấy tờ tùy thân của bị cáo và giấy tờ liên quan đến tài sản là chiếc xe được trả lại.

[9] Đối với người đàn ông mua hộ pháo cho bị cáo, do bị cáo Chu Bá H không biết họ và địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn không đủ cơ sở để điều tra xử lý trong vụ án này, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Bá H phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Chu Bá H 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 30 tháng 9 năm 2019. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Xác nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã tiêu hủy đối với 08 giàn pháo loại 36 lỗ/ giàn còn lại sau giám định; 01 thùng cát tông dùng để đựng pháo và 02 túi nilon màu đen dùng để đựng pháo.

Trả lại cho bị cáo Chu Bá H: 01 xe ô tô biển kiểm soát 98C-14083 hiệu JAC, màu xanh; 01 chứng nhận kiểm định số 8614389; 01 Biên nhận thể chấp Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank); 01 giấy thông hành nhập, xuất cảnh số 1094116; 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Chu Bá H và 01 giấy phép lái xe mang tên Chu Bá H.

(Hiện các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/8/2019).

4. Về án phí: Bị cáo Chu Bá H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm đề sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- Công an huyện Cao Lộc;
- Đội Tổng hợp Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Người có QLVN LQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Linh